

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 17/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vàng Văn Hải
Ông Phan Văn Sân

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Khắc Huân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên tòa:
Bà Tô Đỗ Yến Ly - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2020/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 05/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ú Văn P**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh năm 1998; Tại: Tam Đường, Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản Đ, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Giáy; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Ú Văn X, đã chết; Con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1975; Gia đình bị cáo có 02 anh em ruột. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt và tạm giữ từ ngày 31 tháng 8 năm 2020 đến ngày 09 tháng 9 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, giao bị cáo cho UBND xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu quản lý, theo dõi cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- Người được triệu tập đến phiên tòa: Anh Cá Văn K, sinh năm 1982. Địa chỉ: Bản Đ, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31 tháng 8 năm 2020, Ú Văn P sinh năm 1998, trú tại Bản Đ, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu đã dùng điện thoại của mình có số thuê bao “0862173xxx” gọi cho Cá Văn K, sinh năm 1982, là người trú cùng bản, có số thuê bao là “0398288xxx” để hỏi có Heroine bán không, nếu có bán cho

200.000 đồng (Hai trăm nghìn), K trả lời đồng ý và hẹn P đi ra vườn cam trước cửa nhà K thì gọi điện để K ra. Gọi điện cho K xong, P đi bộ từ nhà mình, cầm theo số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) (tiền do P làm thuê mà có) đi đến nhà K để mua Heroine mục đích về để sử dụng cho bản thân. Đến nơi P gọi điện cho K ra, tại vườn cam trước cửa nhà K, P đưa 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) cho K, nhận tiền K đưa cho P 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 02 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, đót dính một đầu. Sau khi mua được Heroine P cất giấu vào túi quần phía sau, bên phải đang mặc trên người rồi đi về nơi ở của mình để sử dụng. Khi đi đến khu vực đất ruộng thuộc Bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu thì Ú Văn P bị lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ 02 gói Heroine của P và vật chứng khác.

Tại bản Kết luận giám định số 13/KLGD ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự, theo Quyết định công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự trên địa bàn tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất bột khô màu trắng thu giữ của Ú Văn P trong mỗi gói có khối lượng là: Gói 1 (ký hiệu M1) có khối lượng 0,09 gam; Gói 2 (ký hiệu M2) có khối lượng 0,08 gam. Số chất bột khô màu trắng thu giữ của Ú Văn Phúc có tổng khối lượng là 0,17 gam (Không phải mười bảy gam).

Tại bản Kết luận giám định số 469/GĐ - KTHS ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu M1, M2) gửi giám định đều là Ma túy, loại: Heroine.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKSTĐ, ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường truy tố bị cáo Ú Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tam Đường giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ú Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Ú Văn P từ 18 đến 24 tháng tù, khấu trừ 09 ngày tạm giữ cho bị cáo, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ để chấp hành hình phạt tù. Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định; Bị cáo Ú Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Ú Văn P không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Ú Văn P xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Ú Văn P đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Vào hồi 18 giờ 00 phút, ngày 31/8/2020, tại khu vực bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu. Ú Văn P đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói Heroine, mỗi gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, đốt dính một đầu có tổng khối lượng là 0,17 gam (*Không thấy mười bảy gam*) với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ điều kiện nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Ú Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Ú Văn P là đối tượng nghiện chất ma túy, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở khu vực miền núi. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng mức án ở mức khởi điểm của khung hình phạt để đảm bảo tính răn đe

vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Do vậy, đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường đối với bị cáo là chưa phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm ruộng và làm thợ cơ khí tuy nhiên hiện đang phải nuôi dưỡng mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 0,17 gam (*không thấy mười bảy*) heroine thu giữ của bị cáo Ú Văn P đã gửi đi giám định không hoàn lại nên hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (*Một*) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu trắng, mặt sau có chữ IPHONE S kèm theo 01 sim viettel là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (*một*) phong bì công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành bên trong gồm 01 phong bì niêm phong vật chứng, mảnh tờ giấy lịch và 02 mảnh nilon màu hồng là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Những vấn đề liên quan:

Đối với Cá Văn K, sinh năm 1982, trú tại bản Đ, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu. Bị cáo Ú Văn P khai nhận là người trực tiếp đã bán Heroine cho bị cáo. Kết quả điều tra đã xác định được vào ngày 31/8/2020 K không bán Heroine cho P. Ngoài lời khai của bị cáo Ú Văn P, hồ sơ vụ án không có thêm chứng cứ nào khác chứng minh K là người đã bán Heroine cho P. Vì vậy không đủ căn cứ để xử lý Cá Văn K phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ú Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Ú Văn P 12 (*mười hai*) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 (*chín*) ngày bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 11 (*mười một*) tháng 21 (*hai mươi một*) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ chấp hành hình phạt tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (*Một*) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu trắng, mặt sau có chữ IPHONE S kèm theo 01 sim viettel.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) phong bì công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành bên trong gồm 01 phong bì niêm phong vật chứng, mảnh tờ giấy lịch và 02 mảnh nilon màu hồng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 45 phút ngày 29/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đường với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- Chi Cục THADS huyện Tam Đường;
- Công an huyện Tam Đường;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Thị Tuyết